

Bản án số: **64/2020/HS-ST**
Ngày: 25 – 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Chung Kim Sang**

Ông Nguyễn Quốc Tiến

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Nguyên Hưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Lê Hoàng Vẹn** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài H, sinh năm 1980; tại: thành phố G, Kiên Giang.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Số 419/2A đường T, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Thu N (chết); bị cáo có vợ là Trần Thị T và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015).

Tiền sự: không

Tiền án: không

Ngày 10/6/2019, có hành vi cố ý gây thương tích, đến ngày 03/01/2020 bị bắt tạm giam theo Lệnh số 04 ngày 23/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị can.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1971 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 397/36 đường T, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:** **Trần Thị T**, sinh năm 1984 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 419/2A đường T, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

- **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1968 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 397/23 đường T, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Lê Thành L**, sinh năm 1978 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 74 đường B, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Trương Minh H1**, sinh năm 1964 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 38 đường T, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Huỳnh Công Ng**, sinh năm 1986 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 395 đường T, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Quách Thanh H2**, sinh năm 1978 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 42/1A đường H, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 10/6/2019, khi đang ngồi uống nước tại khu vực ngã ba đường T – T1, khu phố 6, phường S, thành phố G cùng với Trương Minh H1 và Lê Thành L thì Nguyễn Hoài H thấy Quách Thanh T chở Nguyễn Minh S đi đến. Thấy trên mặt của S có nhiều vết trầy xước nên H hỏi S bị gì thì S nói bị té xe. Lúc này H chọc S té sao không chết nên S chửi lại H rồi cả hai xảy ra cự cãi, thách thức đánh nhau thì được mọi người can ngăn. Trên đường về nhà, do tức giận vì bị S chửi nên H đi về nhà lấy một khúc gỗ tròn đường kính 04cm, dài khoảng 01m đi tìm đánh S. Khi đi đến nhà số 397 đường T, H thấy S đang ngồi ngủ trên ghế và chân phải gác lên mặt bàn đá. Liên lúc này, H dùng khúc gỗ đánh 02 cái trúng vào chân phải và bên hông sườn trái của S gây thương tích. Thấy H đánh S, bà Nguyễn Thị N đang ở gần đó liền chạy đến can ngăn (*Bút lục số 36, 37, 40, 42, 58, 59, 123, 124*).

Sau khi bị H đánh, S được người dân đưa vào bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu. Đến ngày 11/6/2019, Nguyễn Minh S làm đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố đối với Nguyễn Hoài H. Ngày 23/12/2019, Nguyễn Hoài H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra lệnh tạm giam để điều tra (*Bút lục 36, 37, 38, 39*)

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Việc thu giữ vật chứng:** 01 (Một) khúc gỗ dạng hình trụ tương đối tròn, dài 100cm, cân nặng khoảng 1.040 gam, chu vi 13cm; thân khúc gỗ được làm nhẵn; hai đầu khúc gỗ được cắt ngang, có bờ cạnh tù (*Bút lục số 25, 81*).

*** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 631/KL-PY** ngày 25/11/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận về thương tích của Nguyễn Minh S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Gãy cung bên xương sườn VII, IX. Hiện tại đã liền xương.
 - Gãy đầu dưới 2 xương cẳng chân phải. Hiện tại xương chày can liền xấu.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **25%** (*Hai mươi lăm phần trăm*).
3. Vật gây thương tích: Vật tày; vật chứng (khúc gỗ) gửi giám định gây được thương tích trên (*Bút lục số 28*)

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

*** Về phần dân sự:** Bị hại Nguyễn Minh S yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoài H phải bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 201.445.000 đồng; bị cáo chỉ đồng ý bồi thường 20.000.000 đồng nhưng hiện chưa bồi thường (*Bút lục số 94*)

*** Bản cáo trạng số: 78/CT- VKS ngày 30 tháng 3 năm 2020** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (vì thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Hoài H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến khiếu nại về kết luận giám định; về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình điều tra là chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng nhưng hiện bị cáo chưa có tiền bồi thường.

- Bị hại anh Nguyễn Minh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa; tuy nhiên anh S vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoài H về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội là: 01 (Một) khúc gỗ dạng hình trụ tương đối tròn, dài 100cm, cân nặng

khoảng 1.040 gam, chu vi 13cm; thân khúc gỗ được làm nhẵn; hai đầu khúc gỗ được cắt ngang, có bờ cạnh tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Minh S yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe; tuy nhiên tại phiên tòa bị hại vắng mặt không lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này mà nhận định bị hại có quyền khởi kiện bị cáo theo thủ tục dân sự để yêu cầu bồi thường thiệt hại bằng một vụ kiện riêng.

* **Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, NH thức được hành vi của bản thân là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài H thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích đối với anh Nguyễn Minh S. Xét lời khai nhận tội của bị cáo đúng theo nội dung kết luận điều tra, nội dung bản cáo trạng; đồng thời phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định thương tích trên người bị hại cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 10/6/2019, tại khu vực ngã ba đường T – T1, khu phố 6, phường S, thành phố G, Nguyễn Hoài H và Nguyễn Minh S là người cùng xóm xảy ra mâu thuẫn cự cãi. Trong lúc tức giận, H đi về nhà lấy một khúc gỗ tròn đường kính 04cm, dài khoảng 01m đi đến khu vực ngã ba đường T – T1 tìm đánh S. Khi đi đến nhà số 397 đường T, H thấy S đang ngồi ngủ trên ghế đá, H liền cầm khúc gỗ đã chuẩn bị sẵn đánh vào chân phải và bên hông sườn trái của S gây thương tích; qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh S do thương tích gây nên là **25%**.

Theo hướng dẫn tại tiêu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 và điểm c tiêu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hung khí là khúc gỗ tròn đường kính 04cm, dài khoảng 01m mà bị cáo H sử dụng gây thương tích cho anh S được xác định là loại “*hung khí nguy hiểm*”. Đối chiếu điểm d khoản 2 Điều 134

Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội Cố ý gây thương tích quy định phạm tội “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này*” thì “*bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm*”. Theo đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài H đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung là “*dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; đồng thời hành vi của bị cáo đã gây ra thương tích cho anh Nguyễn Minh S với tỷ lệ là 25% nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã viện dẫn nêu trên; do đó cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát luận tội tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo H phạm tội nghiêm trọng; hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm và gây tổn hại đến sức khỏe của người bị hại, làm mất trật tự trị an xã hội, tạo dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo khi thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình sẽ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại; tuy nhiên với bản tính hung hăng, cùng ý thức xem thường pháp luật, bị cáo sẵn sàng dùng vũ lực giải quyết mâu thuẫn, thực hiện hành vi gây thương tích cho người bị hại với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Huy đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đồng thời bị cáo không có tiền án, tiền sự; bản thân bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi lượng hình.

[6] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội; tuy nhiên về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, hoàn cảnh phạm tội, đồng thời có xem xét đến sự thành khẩn và thái độ thật sự ăn năn hối cải của bị cáo tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử thống nhất giảm nhẹ hơn một phần hình phạt so với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Minh S yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoài H phải bồi thường toàn bộ số tiền chi phí điều trị, tiền công lao động, tổn thất tinh thần tổng cộng là 201.445.000 đồng; bị cáo chỉ đồng ý bồi thường 20.000.000 đồng nên hai bên không thống nhất được việc bồi thường.

Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: *“Việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được tiến hành cùng với việc giải quyết vụ án hình sự. Trường hợp vụ án hình sự phải giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại, bồi hoàn mà chưa có điều kiện chứng minh và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự thì vấn đề dân sự có thể tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự”*. Xét thấy quá trình điều tra, truy tố bị hại Nguyễn Minh S đưa ra yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền 201.445.000 đồng nhưng không cung cấp được hóa đơn, chứng từ và các căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là phù hợp quy định pháp luật; đồng thời tại phiên tòa, bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Do đó căn cứ quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự đã viện dẫn nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất tách vấn đề dân sự không xem xét, giải quyết trong vụ án này do chưa có điều kiện chứng minh và việc tách vấn đề dân sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự; bị hại có quyền khởi kiện để yêu cầu bị cáo thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe bằng một vụ kiện độc lập theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) khúc gỗ dạng hình trụ tương đối tròn, dài 100cm, cân nặng khoảng 1.040 gam, chu vi 13cm; thân khúc gỗ được làm nhẵn; hai đầu khúc gỗ được cắt ngang, có bờ cạnh tù là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 03/01/2020).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) khúc gỗ dạng hình trụ tương đối tròn, dài 100cm, cân nặng khoảng 1.040 gam, chu vi 13cm; thân khúc gỗ được làm nhẵn; hai đầu khúc gỗ được cắt ngang, có bờ cạnh tù.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 47/QĐ-VKS ngày 30/3/2020 của của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2020); bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nH bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tiến

Chung Kim Sang

Huỳnh Kim Yến

